

TOP 25 CÂU HỎI TRẮC NGHIỆM CÁC NƯỚC ĐÔNG ÂU MỨC ĐỘ CƠ BẢN

ĐÔNG ÂU

- **Đông Âu** hoặc *Khối Đông Âu* là một khái niệm chính trị - xã hội chủ yếu bị ảnh hưởng bởi Chiến tranh Lạnh, là yếu tố chính tạo ra biên giới của nó. Đông Âu là một dải đồng bằng rộng lớn, nó chiếm một nửa diện tích của châu Âu.
- Tuy nhiên, định nghĩa này đã dần lỗi thời sau những biến động to lớn ở Đông Âu và Liên Xô trong những năm 1988 - 1991, khi mà Đông Đức đã sáp nhập với Tây Đức qua cuộc thống nhất nước Đức, và trở thành một phần của Tây Âu, khối Đông Âu đã bị tan vỡ, các liên minh quân sự và kinh tế tuyên bố tự giải thể.
- Các quốc gia thuộc Đông Âu gồm có: một phần lãnh thổ của Nga; các quốc gia Baltic (Estonia, Latvia, Litva); phần lớn các nước Balkan, trừ Hy Lạp (Slovenia, Croatia, Bosna và Hercegovina, Serbia,...); các quốc gia khác (Ba Lan, Cộng hòa Séc, Slovakia, Hungary,...)

TÌNH HÌNH CÁC NƯỚC ĐÔNG ÂU TỪ NĂM 1945 ĐẾN NĂM 1991

- Từ 1945 - 1950, các nước dân chủ nhân dân Đông Âu tiến hành cải cách ruộng đất, ban hành các quyền tự do dân chủ, vai trò lãnh đạo của các Đảng Cộng sản ngày càng được khẳng định.
- Từ 1950 - 1970, các nước Đông Âu đã thực hiện nhiều kế hoạch 5 năm, từ những nước nghèo trở thành các quốc gia công - nông nghiệp.
- Những năm 70 đến năm 1991, cuộc khủng hoảng dầu mỏ ở Liên Xô tác động mạnh tới các nước Đông Âu. Nền kinh tế Đông Âu lâm vào tình trạng trì trệ. Ban lãnh đạo các nước Đông Âu lần lượt từ bỏ quyền lãnh đạo của Đảng. Nước Đức được thống nhất (Cộng hòa Dân chủ Đức và Cộng hòa Liên bang Đức).

Sau đây, hãy cùng nhau củng cố lại những kiến thức cơ bản về lịch sử các nước Đông Âu từ 1945 - 1991 thông qua bộ 20 câu hỏi trắc nghiệm các nước Đông Âu có đáp án nhé.

25 CÂU HỎI TRẮC NGHIỆM CÁC NƯỚC ĐÔNG ÂU CƠ BẢN NHẤT

Câu 1. Liên minh quân sự lớn nhất của các nước phương Tây do Mỹ đứng đầu nhằm chống Liên Xô và các nước Đông Âu là:

- A. ANZUS
- B. CENTO

- C. SEATO
- D. NATO.

Câu 2. Hiệp ước Vácsava, một liên minh chính trị - quân sự giữa Liên Xô và các nước Đông Âu xã hội chủ nghĩa được thành lập vào thời gian nào và mang tính chất gì?

- A. Thành lập tháng 5-1955, mang tính chất phòng thủ của các nước xã hội chủ nghĩa.
- B. Thành lập vào tháng 7-1955, mang tính chất chạy đua vũ trang với Mỹ.
- C. Thành lập vào tháng 5-1949, mang tính chất cạnh tranh với Mỹ về chạy đua vũ trang.
- D. Thành lập tháng 5-1952, mang tính chất phòng thủ của các nước xã hội chủ nghĩa.

Câu 3. Theo quyết định của Hội nghị Ianta vùng Đông Đức, Đông Âu, miền Bắc Triều Tiên thuộc phạm vi ảnh hưởng của:

- A. Mỹ
- B. Liên Xô
- C. Pháp
- D. Anh

Câu 4. Đặc điểm của các nhà nước ở Đông Âu trong những năm 1945 - 1949?

- A. Chính quyền chuyên chính vô sản.
- B. Chính quyền chuyên chính tư sản.
- C. Chính quyền dân chủ nhân dân.
- D. Chính quyền chuyên chế.

Câu 5. Đặc điểm của các nhà nước ở Đông Âu trong những năm 1945 - 1949?

- A. Chính quyền chuyên chính vô sản.
- B. Chính quyền chuyên chính tư sản.
- C. Chính quyền dân chủ nhân dân.
- D. Chính quyền chuyên chế.

Câu 6. Sau khi giải phóng đất nước, các nước Đông Âu đã tiếp tục hoàn thành cách mạng dân chủ nhân dân như thế nào?

- A. Thành lập chính quyền dân chủ nhân dân dựa trên sự liên hiệp giữa đảng của giai cấp tư sản và Đảng Cộng sản.
- B. Tiến hành cuộc nội chiến nhằm loại trừ thế lực của đảng tư sản.
- C. Thông qua một loạt cải cách dân chủ trên lĩnh vực kinh tế — chính trị - xã hội; củng cố chính quyền nhân dân, khẳng định vai trò lãnh đạo của Đảng Cộng Sản.
- D. Nhờ Hồng quân Liên Xô giúp đỡ để gạt dần thế lực của giai cấp tư sản trong chính phủ liên hiệp.

Câu 7. Thành tựu quan trọng mà các nước Đông Âu đã đạt được sau hơn 20 năm xây dựng chủ nghĩa xã hội (1950 - 1975) là:

- A. Trở thành những nước công nghiệp.
- B. Trở thành những nước nông nghiệp hiện đại.
- C. Trở thành những cường quốc công nghiệp.
- D. Trở thành những nước công - nông nghiệp.

Câu 8. Sự sụp đổ của Chủ nghĩa xã hội ở Liên Xô và Đông Âu đã có tác động như thế nào đến tình hình thế giới?

- A. Thúc đẩy sự sụp đổ hoàn toàn của Chủ nghĩa xã hội trên phạm vi toàn cầu.
- B. Chủ nghĩa xã hội lâm vào thời kì thoái trào ; trật tự thế giới hai cực Ianta hoàn toàn sụp đổ.
- C. Mỹ - nước đứng đầu cực Tư bản chủ nghĩa, vươn lên nắm quyền lãnh đạo thế giới, xác lập trật tự thế giới "một cực".
- D. Chấm dứt cuộc chạy đua vũ trang trên quy mô toàn cầu.

Câu 9. Tình hình Đông Âu trong thập niên 80 của thế kỉ XX ?

- A. Nền kinh tế lâm vào tình trạng trì trệ.
- B. Nhân dân bất bình, mất lòng tin vào Đảng Cộng sản và Nhà nước.
- C. Các thế lực phản động tìm cách chống phá, kích động nhân dân nổi dậy.
- D. Tất cả các ý trên.

Câu 10. Tình hình Đông Âu trong thập niên 80 của thế kỉ XX ?

- A. Nền kinh tế lâm vào tình trạng trì trệ.
- B. Nhân dân bất bình, mất lòng tin vào Đảng Cộng sản và Nhà nước.
- C. Các thế lực phản động tìm cách chống phá, kích động nhân dân nổi dậy.
- D. Tất cả các ý trên.

Câu 11. Vì sao việc thực hiện cơ chế tập trung quan liêu bao cấp lại là nguyên nhân sâu xa dẫn tới sự sụp đổ của chế độ XHCN ở Liên Xô và Đông Âu?

- A. Thủ tiêu sự cạnh tranh, động lực phát triển, khiến đất nước trì trệ
- B. Không phù hợp với một nền kinh tế phát triển theo chiều rộng
- C. Tạo ra cái cớ để các thế lực thù địch chống phá
- D. Không phù hợp với mô hình kinh tế XHCN

Câu 12. Theo anh (chị) nên nhận thức như thế nào về sự sụp đổ của CNXH ở Liên Xô và Đông Âu?

- A. Chứng tỏ chủ nghĩa xã hội trên thế giới tất yếu sẽ sụp đổ
- B. Là sự sụp đổ của một mô hình xã hội còn nhiều thiếu sót, hạn chế
- C. Sự sụp đổ này cho thấy tính không khả thi của chế độ xã hội chủ nghĩa

D. Sự sụp đổ này kéo theo sự sụp đổ của chế độ xã hội chủ nghĩa trên thế giới

Câu 13. Sự sụp đổ của CNXH ở Liên Xô và Đông Âu đã để lại bài học quan trọng nhất cho Việt Nam trong quá trình xây dựng Chủ nghĩa xã hội là gì?

- A. Luôn nhạy bén với biến đổi của tình hình nhưng không thay đổi nguyên tắc xã hội chủ nghĩa.
- B. Phải bắt kịp sự phát triển của khoa học- kỹ thuật để tránh tụt hậu
- C. Kiên quyết đấu tranh với các thế lực thù địch
- D. Nhìn nhận khách quan những sai lầm và hạn chế trong quá trình xây dựng đất nước

Câu 14. Sự phân chia đối lập về kinh tế, chính trị và quân sự giữa các nước Tây Âu tư bản chủ nghĩa và Đông Âu xã hội chủ nghĩa được tạo nên bởi:

- A. Học thuyết Tư-ru-man của Mĩ.
- B. Kế hoạch Mác-san và sự ra đời của khối quân sự NATO.
- C. Chiến lược toàn cầu phản cách mạng của Mĩ.
- D. Sự thành lập khối quân sự NATO.

Câu 15. Hiệp ước Vác-sa-va, một liên minh chính trị - quân sự giữa Liên Xô và các nước xã hội chủ nghĩa ở Đông Âu được thành lập vào thời gian nào và mang tính chất gì?

- A. Thành lập vào tháng 5 - 1955, mang tính chất phòng thủ của các nước xã hội chủ nghĩa.
- B. Thành lập vào tháng 7 - 1955, mang tính chất chạy đua vũ trang với Mĩ và Tây Âu.
- C. Thành lập vào tháng 5 - 1955, mang tính chất cạnh tranh về quân sự với Mĩ và Tây Âu.
- D. Thành lập vào tháng 5 - 1950, mang tính chất phòng thủ của các nước xã hội chủ nghĩa.

Câu 16. Những năm 1989 – 1991 đã diễn ra sự kiện gì gắn với công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội ở Liên Xô và các nước Đông Âu?

- A. Liên Xô và các nước Đông Âu cắt đứt quan hệ với nhau.
- B. Liên Xô và các nước Đông Âu lâm vào tình trạng trì trệ.
- C. Chế độ xã hội chủ nghĩa ở Liên Xô và Đông Âu bước vào thời kì ổn định.
- D. Chế độ xã hội Chủ nghĩa ở các nước Đông Âu và Liên bang Xô viết bị tan rã.

Câu 17. Sự hình thành liên minh tổ chức NATO ở châu Âu, CENTO ở Trung Cận Đông, tổ chức Hiệp ước Vacsava ở Đông Âu,... trong những thập niên sau Chiến tranh thế giới thứ hai phản ánh điều gì?

- A. Liên kết khu vực đang là một xu thế của thế giới.
- B. Sự đối đầu quyết liệt giữa hai cực trong trật tự Ianta.
- C. Chiến lược toàn cầu, xác lập vai trò lãnh đạo thế giới của Mĩ thất bại.
- D. Nỗ lực của các quốc gia để ngăn chặn một cuộc chiến tranh thế giới mới.

Câu 18. Các nước Đông Âu bước vào thời kỳ xây dựng chủ nghĩa xã hội vào khoảng thời gian nào ?

- A. Những năm 1948-1949.
- B. Những năm 1949-1950.
- C. Từ năm 1950.
- D. Từ năm 1970.

Câu 19. Các nước Đông Âu lâm vào tình trạng khủng hoảng trong thời gian

- A. Đầu năm 1980 đến 1990.
- B. Cuối năm 1980 đến 1991.
- C. Cuối năm 1988 đến 1991.
- D. Cuối những năm 70 đến đầu những năm 80.

Câu 20. Nguyên nhân chung có tính chất quyết định đến sự khủng hoảng và sụp đổ của chủ nghĩa xã hội ở Liên Xô và Đông Âu:

- A. Xây dựng một mô hình về chủ nghĩa xã hội chưa đúng đắn.
- B. Chậm sửa chữa, thay đổi trước những biến động của tình hình thế giới.
- C. Sự tha hoá, biến chất của một số người lãnh đạo Đảng và Nhà nước.
- D. Do hoạt động chống phá của các thế lực phản cách mạng.

Câu 21. Đầu là nguyên nhân khách quan dẫn đến Chủ nghĩa xã hội ở Liên Xô và Đông Âu sụp đổ?

- A. Do đường lối lãnh đạo manh tính chủ quan duy ý trí, cùng với cơ chế quản lý quan liêu bao cấp.
- B. Sự chống phá của các thế lực thù địch ở ngoài nước.
- C. Khi tiến hành cải tổ lại phạm phải sai lầm về nhiều mặt, làm cho khủng hoảng trầm trọng.
- D. Không bắt kịp bước phát triển của Khoa học – kĩ thuật tiên tiến.

Câu 22. Sự sụp đổ của Liên Xô và Đông Âu là:

- A. Sự sụp đổ của chế độ XHCN.
- B. Sự sụp đổ của mô hình XHCN chưa khoa học.
- C. Sự sụp đổ của một đường lối sai lầm.
- D. Sự sụp đổ của tư tưởng chủ quan, nóng vội.

Câu 23. Sau chiến tranh thế giới thứ hai, Đông Âu là cách gọi dùng để chỉ những nước nào:

- A. Những nước XHCN ở phía Đông của Châu Âu
- B. Những nước nằm ở phía Đông của Liên Xô
- C. Một số nước phía Đông và phía Tây Châu Âu
- D. Tất cả các nước tham gia hội đồng tương trợ kinh tế (SEV)

Câu 24. Một trong những cơ sở của sự hợp tác, giúp đỡ giữa Liên Xô và các nước Đông Âu là:

- A. cùng chung mục tiêu xóa bỏ chế độ dân chủ tư bản.
- B. cùng chung hệ tư tưởng của chủ nghĩa Mác – Lênin.
- C. thoát khỏi sự cai trị của chủ nghĩa phát xít trong chiến tranh.
- D. đều nhận được sự giúp đỡ, viện trợ của Mỹ và phương Tây.

Câu 25. Với thắng lợi của các cuộc cách mạng dân chủ nhân dân ở các nước Đông Âu, đánh dấu Chủ nghĩa xã hội:

- A. Bắt đầu hình thành trên thế giới và châu Âu.
- B. Vượt ra khỏi phạm vi một nước, trở thành hệ thống thế giới.
- C. Vượt ra khỏi phạm vi một nước.
- D. Trở thành hệ thống thế giới.

ĐÁP ÁN 25 CÂU HỎI TRẮC NGHIỆM CÁC NƯỚC ĐÔNG ÂU ĐỘ KHÓ CƠ BẢN

Câu	Đáp án	Câu	Đáp án
Câu 1	D	Câu 14	C
Câu 2	A	Câu 15	A
Câu 3	B	Câu 16	D
Câu 4	C	Câu 17	B
Câu 5	C	Câu 18	A
Câu 6	C	Câu 19	D
Câu 7	D	Câu 20	A
Câu 8	B	Câu 21	B
Câu 9	D	Câu 22	B
Câu 10	D	Câu 23	A
Câu 11	A	Câu 24	B
Câu 12	B	Câu 25	B
Câu 13	A		